

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: /2021/HS-ST

Ngày: 24/8/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Văn Nhất

- Ông Vi Ngọc Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn T - Sinh năm 1968 tại bản P, xã Tr, huyện Q, tỉnh Th.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã T, huyện Q, tỉnh Th.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ. Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lương Văn I (đã chết) và bà Lương Thị H (đã chết) bị cáo có vợ là Phạm Thị Q sinh năm: 1971 và 02 con (con lớn nhất sinh năm 1990 con nhỏ nhất sinh năm 1992). Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt Tạm giam kể từ ngày 19/5/2021 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công huyện Quan Hóa, Thanh Hóa. Có mặt

- Bị hại: Ông Hoàng Quốc N – Sinh năm: 1963; Địa chỉ: Bản Pạo, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn Khôi- Địa chỉ: chi nhánh số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 10/04/2021 ông Hoàng Quốc Ng, sinh năm: 1963, trú tại bản P, xã Tr, huyện Q, tỉnh T phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, WAVE S màu đỏ đen, BKS: 36H5-041.42 của gia đình ông để dưới gầm sàn nhà bị bốc cháy. Hậu quả: chiếc xe đã bị cháy, biến dạng hoàn toàn. Sau đó ông Ngọc đến Công an xã Tr trình báo chiếc xe máy trên là của gia đình ông mua năm 2016, giá tiền là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng), ông Ngọc cho biết ông nghi ngờ cho ông Lương Văn T, sinh năm: 1968, trú tại bản P, xã Tr (là hàng xóm với ông Ngọc) chính là người đốt chiếc xe trên. Công an xã Tr đã lập biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, thu giữ vật chứng và báo cáo Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Hóa.

Ngày 26/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Quan Hóa yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quan Hóa định giá chiếc xe máy BKS 36H5-041.42 của ông Hoàng Quốc Ng tại thời điểm bị hủy hoại .

Tại bản Kết luận định giá số 01/HĐĐGTS ngày 27/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quan Hóa kết luận: 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE S, số máy JC52E1372292, số máy 5265DY128512 đã qua sử dụng, tại thời điểm bị hủy hoại có giá trị (bằng tiền) là 7.200.000đ (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Lương Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng hơn 22 giờ, ngày 10/4/2021, do bức tức về việc vợ con T không nấu cơm cho ăn nên T đập phá, đốt một số tài sản của gia đình mình. Sau đó T châm 01 bó đóm (Củi đóm) để soi đường đi ra khỏi nhà, khi đi qua gầm sàn nhà ông Hoàng Quốc Ng, T có 01 chiếc xe máy màu đỏ đang dựng cạnh bể nước nhà T dùng bó đóm đang cháy đốt chiếc xe máy có đặc điểm trên của ông Hoàng Quốc Ng. Thấy xe bốc cháy, T bỏ chạy trốn vào rừng, sau đó bị Công an xã Tr phát hiện, đưa về trụ sở UBND xã Tr để làm việc.

Về vật chứng trong vụ án: 01 chiếc xe máy (xe mô tô) BKS 36H5-041-42, nhãn hiệu Honda, loại xe Waves số khung 5265DY128512, số máy JC52E1372292, xe đã bị đốt cháy, biến dạng. Chiếc xe trên là tài sản của ông Hoàng Quốc Ngọc, sinh năm: 1963, trú tại bản Pạo, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Ngọc.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ông Hoàng Quốc Ng, đã được gia đình bị cáo Lương Văn T bồi thường bằng 01 chiếc xe máy khác tương đương trị giá chiếc xe bị hủy hoại, bị hại không đề nghị bồi thường thêm và có đơn xin giảm mức hình phạt cho bị cáo Lương Văn T.

Lời khai nhận của bị cáo Lương Văn T là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-QH- HS ngày 26 tháng 7 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Lương Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lương Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”

Áp dụng: khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 09 đến 12 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án: án phí.

Quan điểm của người bào chữa: Người bào chữa thống nhất với quan điểm của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không đi học, không biết chữ nên nhận thức hạn chế. Do đó, người bào chữa đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo một mức án thấp của khung hình phạt để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì. Do đó,

mọi quyết định tố tụng, hành vi tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện điều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi hủy hoại tài sản của gia đình ông Hoàng Quốc Ng. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình

[3] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội*: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật; nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đúng mức để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận rằng Lương Văn T phạm tội hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS năm 2015

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại một chiếc xe máy tương đương với chiếc xe máy mà bị cáo đã hủy hoại. Bị hại ông Hoàng Quốc Ng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, Từ đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên theo báo cáo của UBND xã Tr, huyện Q trong thời gian sinh sống tại địa phương, bị cáo là người sử dụng ma túy nhiều năm, thường xuyên gây mất trật tự trị an thôn bản, hành hung vợ, đập phá tài sản trong gia đình bị cáo, chính quyền, các đoàn thể đã nhiều lần nhắc nhở giáo dục nhưng bị cáo không tiến bộ.

Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán; bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Xét nhiệm vụ chính trị địa phương, công tác phòng chống tội phạm tại địa bàn xã Trung Sơn, để giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] *Về hình phạt chính* : Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại

khoản 1, Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015; xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường, bị hại không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] *Về án phí*: bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 331, 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý và sử dụng lệ phí, án phí Tòa án.

1. *Tuyên*: Bị cáo **Lương Văn T** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”;

2. *Xử phạt*: Bị cáo **Lương Văn T 10 (Mười)** tháng tù. Hạn tù ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/5/2021.

3. *Về án phí*: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ nội dung bản án trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- CA h. Quan Hóa;
- Cơ quan THAHS- CA h. Quan Hóa;
- Trại tạm giam- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lữ Thị Mai

